

PHỤ LỤC 1
KẾ HOẠCH VỐN ĐTPPT NGUỒN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG, NGÂN SÁCH TỈNH NĂM 2023
THỰC HIỆN CÁC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA

(Kèm theo Quyết định số /UBND-QĐ ngày / /2023 của UBND tỉnh)

ĐVT: Triệu đồng

TT	Nội dung	Kế hoạch vốn năm 2023	Chủ đầu tư/Đơn vị thực hiện	Ghi chú
	Tổng số	245.530,00		
A	Ngân sách trung ương	195.530,00		
I	Chương trình MTQG vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi	8.594,00		
	Thôn Bản Giàng, Xã Hương Vĩnh, huyện Hương Khê	4.297,00	UBND xã Hương Vĩnh	Giao UBND huyện Hương Khê: (i). Căn cứ quy định tại Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ, hướng dẫn các xã lựa chọn nội dung đầu tư phù hợp nhằm phát huy hiệu quả nguồn vốn được giao; (ii). Lấy ý kiến của cơ quan thường trực chương trình trước khi phân bổ chi tiết đến danh mục công trình.
	Bản Rào Tre, Xã Hương Liên, huyện Hương Khê	4.297,00	UBND xã Hương Liên	
II	Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững	3.656,00		Phân bổ chi tiết sau
III	Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới	183.280,00		

1	<i>Phân bổ cho các huyện, xã chưa đạt chuẩn và các xã đạt chuẩn</i>	133.190,00		
a	Phân bổ cho huyện chưa đạt chuẩn	6.661,56		
-	Huyện Hương Khê	6.661,56	UBND huyện Hương Khê	
b	Phân bổ cho các xã	126.528,44		
-	Xã đạt từ 15 đến 19 tiêu chí tính đến hết năm 2021 (Hương Thủy, Hương Bình, Hòa Hải, Phúc Đồng, huyện Hương Khê; bình quân mỗi xã 480 triệu đồng)	1.920,00		Chi tiết có Phụ lục 02 kèm theo
-	Các xã còn lại (hệ số 1); bình quân mỗi xã 720,28 triệu đồng.	124.608,44		
2	<i>Phân bổ thực hiện Chương trình Chương trình mỗi xã một sản phẩm (theo Văn bản số 6645/BNN-VPĐP ngày 05/10/2022 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc dự kiến Kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2023 và dự kiến NSNN giai đoạn 2023-2025)</i>	1.940,00		<i>Phân bổ chi tiết sau</i>
3	<i>Đầu tư các công trình cấp nước sạch nông thôn tập trung</i>	48.150,00		<i>Phân bổ chi tiết sau</i>
B	Ngân sách tỉnh	50.000,00		Chi tiết có Phụ lục 03 kèm theo

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH